



Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân
tiết sĩ Điều Cải

ĐIỂU CẢI - NGƯỜI ANH HÙNG CỦA BUÔN LÀNG CHƠ-RO

Nguyễn Một

Tùng tùng ... tù.... ùng.... tùng....

Một hồi trống vang lên từ phía nhà dài, vọng lại u ... u rồi tỏa đi khắp các nương rẫy. Lũ làng lần lượt kéo nhau về tụ tập dưới chân nhà dài. Lâu rồi, lâu lắm rồi, tiếng trống của người Chơ-Ro mới vang lên như thế. Kể từ dạo bọn Mỹ đổ quân về đây, dọc quốc lộ 20 ken đặc những tên lính cao to giắt đầy vũ khí quanh người. Hàng ngày bọn chúng lùng sục, đốt phá, lửa cháy ngùn ngụt xóm làng, núi rừng trơ trọi. Người Chơ-Ro không đủ cơm ăn, mùa lúa về không còn lễ hội cúng Yang. Người ta mang đi cả chiêng ché, bắt lợn gà. Ngôi nhà dài, nơi diễn ra lễ hội thâu đêm, đã đổ xuống sập xệ, bụi phủ đầy xà nhà và mặt trống. Con gái quên bài hát, con trai quên đánh chiêng. Vậy hôm nay ai đánh trống? Đánh trống để làm gì giữa tháng bảy mưa dầm này? Trái bắp ngoài rẫy đã đóng sữa, bí rợ nở bông vàng rực. Người Chơ - Ro sắp có cái ăn, giữa ban ngày gọi lũ làng về làm gì? Bao nhiêu câu hỏi đồn đập trong đầu của dân làng. Khi nóc nhà dài thấp thoáng hiện ra, bầu trời bỗng rung lên tiếng gầm rú của máy bay trực thăng ầm ào cánh quạt chém gió phành phạch

cây bắp ngã rạp. Quá quen cảnh tượng này nên dân bản thân nhiên tiến về phía nhà dài. Họ ngược cắp mắt vô cảm nhìn những tên lính Mỹ ngồi bên cửa máy bay, chĩa họng súng đen ngòm xuống đất, đầy đe dọa, quanh nhà dài hàng trăm tên Mỹ lố nhố, tiếng súng đạn va vào nhau nghe rợn cả người. Trên cầu thang tên sĩ quan Mỹ quắc mắt nhìn trưởng bản rồi hấn quay qua tên thông ngôn xổ một tràng tiếng Mỹ, vừa nói hấn vừa vẫy vẫy khẩu súng về phía dân làng. Tên thông ngôn quay qua trưởng bản, dịch lại:

- Ngài Giôn ra lệnh cho ông hãy bảo mọi người, ngay bây giờ phải theo quân đội về áp mới, ở đó chính phủ Hoa Kỳ đã làm nhà sẵn, sẽ phát cái ăn cho họ. Hãy về áp mới cho an toàn, vì lúc này bọn Việt cộng đang lẩn lút trà trộn trong dân chúng để chống phá chính phủ cộng hòa.

Trưởng bản khum núm, đưa tay gãi gãi vành tai:

- Nhưng...

Tên thông ngôn trùng mắt:

- Không nhưng với nhị gì cả, ông đã lãnh tiền của người Mỹ thì phải làm việc cho họ!

Trưởng bản quay về dân làng lí nhí:

- Quan lớn ra lệnh...

- Fuck you! Loudly!

- Tên sỹ quan vẫy khẩu súng về phía trưởng bản hét lớn với vẻ tức giận.

NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

- Hãy nói lớn lên!

Tên thông ngôn dịch lại :

- Quan lớn ra lệnh ngay từ bây giờ dân làng phải về sống trong áp chiến lược, không được tiếp tế cho Việt cộng. Bên dưới rộ lên tiếng xì xầm, một người nào đó nói lớn:

- Không được đâu, bỏ nương rẫy không được đâu!

Đoàng... Đoàng....

Tên sỹ quan Mỹ vẩy hai phát súng lên trời, rồi thổi phù phù vào họng súng, quay qua tên thông ngôn...

- Hãy bảo với họ, ai không đi tức là Việt cộng. Bắn bỏ!

Trưởng bản nói với dân làng đúng như lời tên thông ngôn vừa nói. Tên sỹ quan Mỹ nện gót giày đinh cồm cộp bước xuống cầu thang, chĩa súng vào ngực ông Điều Chuột, cười gằn:

- You vici?

Trưởng bản vội chạy theo khom người xua tay lia lịa:

- No! No!

- Go out! - Tên sỹ quan ra lệnh, bọn lính thúc mũi lưỡi lê nhọn hoắt vào hông mọi người. Đoàn người ủ rũ bước nặng nhọc dưới những họng súng đen ngòm...

Nơi ở mới của dân làng có tên gọi là áp Đức Thắng, xung quanh được rào nhiều lớp dây kẽm. Những

đứa con núi rừng quen sống giữa thiên nhiên, quen vây vùng trong dòng nước mát trên dòng suối Cà Đú, nay phải khép mình trong dãy nhà tôn nóng hầm hập, mỗi bước đi của họ đều có người theo dõi. Mỗi ngày lại có vài người bị bắt nhốt trong những chiếc xe bịt bùng, chờ đi mất. Cậu bé Điều Cải hỏi cha:

- Vì sao họ bắt các anh ấy đi hở cha?
- Vì họ nghi mấy anh là Việt cộng.
- Việt cộng là gì hở cha?
- Ờ, là như mấy anh du kích hồi ở bản dạy con học chữ đó.
- Những người tốt phải không cha?
- Ờ, họ là người tốt.

Trả lời con xong, ông Điều Chuột cắm cúi chuốt những cây chông tre. Bôp. Bôp. Lão trưởng bản bất thình lình xuất hiện gõ cây gậy trước mặt ông Chuột và hỏi:

- Đã đủ một trăm cây chông chưa, ông Chuột?
- Sắp đủ rồi!
- Mau lên, nộp cho quan sai lính đi cấm, lúc này bọn Việt cộng ưa mò về lấp đó.

Trưởng bản ham ăn đồ hộp đã trở thành tay sai tích cực cho giặc, chúng phong cho lão làm ấp trưởng ấp Đức Thắng, từ lâu dân làng đã không còn coi lão là người Chơ - Ro nữa rồi. Mà lão cũng không thích làm

NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

người Chợ - Ro, lão chê rượu cần nhạt, chỉ thích rượu Mỹ. Lão bảo mọi người gọi lão là ông trưởng ấp. Đợi lão đi rồi, Cải hỏi cha:

- Sao cha vót chông bẫy người tốt?
- Nếu mình không nộp chúng sẽ còng mình bỏ tù, sẽ giết cả nhà mình con ạ!
- Bọn Mỹ là người xấu?
- Ờ, chúng là người xấu?

Tuổi thơ của cậu bé Điểu Cải đã trôi đi trong nỗi kinh hoàng của tiếng súng, của những vụ khủng bố ác liệt. Mới sáu tuổi đầu, Cải đã theo cha lên nương triềng trồm đê. Hàng ngày, cậu phải đi qua những lô cốt đen ngòm, trước cặp mắt dò xét của bọn lính gác. Đêm về chui vào trong căn nhà tôn nóng hầm hập. Trong giấc mơ, dòng suối Cà Đú luôn hiện về trong xanh mát rượi. Năm lên tám tuổi, Cải được cha giao cho việc chăn bò, hàng ngày cậu cùng với bọn thằng Mận lùa bò lên đồi, ở đó cậu tha hồ bay nhảy. Một hôm, thằng Mận rủ Cải chơi trò đánh nhau, Cải không thích nên bảo:

- Bọn mình cùng làng không nên đánh nhau.

Mận bảo:

- Mình đánh nhau cho quen, mai mốt đánh thằng Mỹ.

Cải đồng ý, chia hai phe, phe Cải chọn bên suối Cà Đú làm căn cứ.... Đến khi phân công quân mai phục

Cải bò về phía chân đồi nơi đóng quân của phe thằng Mận để trinh sát. Đang bò qua bụi le gai, bỗng Cải nghe có tiếng gọi nho nhỏ:

- Cải ơi! Cải!

Bất ngờ, Cải quay lại giương nạng thun đã lắp sẵn súng:

- Anh đây! Anh là anh Năm dạy Cải học chữ hồi ở bản. - Tiếng nói phát ra từ bụi le.

- Ơ... Anh Năm!

- Suyt - Anh Năm kéo Cải vào bụi le rồi bảo:

- Anh là du kích đánh Mỹ, Cải mang cái này về cho chú Mười Cương, đừng để ai biết anh ở đây nghe chưa?

- Да.

Anh Năm dặn dò Cải giữ kín ống trúc nhỏ xíu bằng ngón tay út, đừng để rơi vào tay giặc, nhớ trao tận tay cho chú Mười Cương. Biết việc quan trọng, Cải vừa mừng, vừa hồi hộp... Cải không nói ai biết việc này, kể cả thằng Mận. Buổi chiều lùa bò về, Cải nhìn thấy đầu ấp có tốp lính ngụy đang lục xét người về áp rất kĩ lưỡng. Chúng không kể đàn bà trẻ con, Cải nắm chặt ống trúc trong tay, lòng đầy lo lắng, làm sao không bị bọn lính bắt gặp? Nhiều lần Cải định thả bỏ ống trúc xuống vệ đường, nhưng nhớ lời hứa với anh Năm, Cải lại nắm chặt. Gần cổng ấp, bỗng dung chú bò nhà Cải nhổng đuôi phẹt ra một đống phân to

tương, đầu Cái chợt lóe lên ý nghĩ. Cái lại gân chú bò lòn tay dưới đuôi, rồi bất ngờ vỗ mạnh vào mông, chú bò lồng lên và nhảy theo đà rồi ung dung đi qua cổng. Cái, Mận và bọn trẻ đều bị lục xét rất kỹ, nhưng bọn lính không tìm thấy gì? Về nhà, Cái kéo ống trúc từ đít bò và mang đến cho chú Mười. Lần đầu tiên trong đời nhận nhiệm vụ, Cái đã hoàn thành xuất sắc nhờ trí thông minh và lòng dũng cảm.

Một buổi tối, khi Cái ngồi xem cha vót chông, thì chú Mười Cương đến nhà, chú là người miệt ruộng dưới lục tỉnh về sinh sống ở Phú Túc đã nhiều năm, chú rất thân thiết với bà con người Chơ - Ro. Cái thấy nhiều lần chú Mười ngửa mặt lên trời kêu “Ó Trô” như người Chơ - Ro. Có lần, một anh du kích bị bọn Mỹ bắn chết rồi cột vào xe lôi đi, chú Mười kêu “Trô” và ràn rụa nước mắt. Ngồi xổm trên nền nhà săm xoi mũi chông mà ông Chuột vừa vót xong, chú Mười hắng giọng:

- Này ông Chuột, tui nghĩ là phải cho thằng Cái đi học chữ thôi ông Chuột à!

Ông Chuột trầm ngâm:

- Biết chết sống ra sao mà học chữ làm gì?

Chú Mười chậm rãi rít hơi thuốc, điếu thuốc to như ngón tay đỉ rực, rồi nhìn ông Chuột nói:

- Phải cho nó học, nó là thằng bé thông minh, mai mốt cách mạng về, người Thượng cũng như người Kinh phải biết chữ.

- Thôi tùy chú - Ông Chuột ậm ừ.

Nói vậy nhưng hôm sau, chính ông Chuột đã ôm cả bầy gà đi bán, để mua quần áo mới, đích thân dẫn Cái đến nhà ông mục sư nhờ ông dạy cho nó cái chữ. Ánh mắt ông Chuột lấp lánh niềm vui khi nhìn đứa con trai chững chạc, sáng láng trong bộ áo quần mới. Bà Bưởi đứng nhìn hai cha con dắt nhau đi mỉm cười.

Buổi sáng, Cái đi học, buổi chiều lùa bò lên nương, ba tháng sau Cái mang về nhà gói quà to tướng, cả nhà ai cũng vui mừng. Vì mục sư tới nhà nói với ông Chuột:

- Thằng Cái học giỏi lắm, đầu năm cho nó học trường công thôi.

Đầu năm học, Cái đến trường học lớp năm. Cô giáo người Kinh dạy Cái, cô rất hiền, cô dạy chữ, dạy hát, Cái hát hay nhất lớp nên cô rất yêu thương. Hàng đêm Cái cùng đám trẻ trong ấp Đức Thắng đến nhà của ông bà Năm. Căn nhà của ông bà Năm cuối ấp, bà làm nghề rọc lá chuối đi bán, nên mọi người gọi là bà Năm lá chuối. Ông Năm kể chuyện rất hay. Đêm đêm, ông kể cho Cái nghe sự tích Thánh Gióng, Sơn Tinh, Thủy Tinh... Ông Năm kể hay lắm, đứa nào cũng thích nghe. Nhiều lần Cái nằm mơ thấy mình vươn vai thành ông Thánh Gióng, cưỡi lưng con ngựa sắt rượt đánh bọn Mỹ chạy nháo nhào. Sáng nào trước khi đến trường, Cái cũng ghé nhà bà Năm xếp lá chuối vào quang gánh để bà gánh đi bán...

Năm ấy là năm 1964, buổi sáng thứ hai, lão trưởng bản dắt theo người lạ và một tên Mỹ vào lớp. Chúng bảo cả lớp hát, rồi phát kẹo, sau đó lão trưởng bản bảo

em nào hát hay nhất lớp, đứng lên hát, quan lớn sẽ cho nhiều kẹo. Cả lớp dồn ánh mắt về phía Cải, nhưng Cải im lặng mím môi đầy vẻ bướng bỉnh. Cả lớp lại hô lên: Cải hát! Lão trưởng bản cầm cây gậy chỉ vào Cải bảo:

- Mày hát đi.
- Không! - Cải bướng bỉnh trả lời.
- À, thằng Chuột con này láo!

Nghe lão xúc phạm cha mình, Cải hát cây gậy rớt khỏi tay lão trưởng bản, rồi bỏ chạy ra khỏi lớp. Buổi chiều hôm ấy, đứng trên đồi nhìn về áp, Cải bỗng thấy căn nhà tranh của ông bà Năm lá chuối bốc cháy ngùn ngụt. Bỏ cả đàn bò, Cải lao về áp, thằng Mận và đám trẻ cũng có mặt tại chỗ. Ông bà Năm bị bọn lính trói vào gốc mít. Mái tóc bạc trắng của ông Năm bê bết máu, tên sĩ quan bảo an rít lên:

- Mấy thằng con Việt cộng của tụi mày đang ở đâu?
- Không biết!
- Không biết này - Bốp, bốp - Không biết này - Bốp bốp.

Tên sĩ quan nện báng súng vào người ông Năm, Cải nhìn bọn chúng với cặp mắt tóe lửa và vọt bỏ chạy. Cải chạy như ma đuổi, băng qua con suối, qua đồi, mặc cho chồi tranh, gai cỏ cà rách cả chân. Khi

Cải dừng lại ôm mặt khóc bên bờ suối Cà Đú thì trời vừa sụp tối.

Cái tin Cải mất tích ba ngày liền, cả ấp xôn xao, có người bảo thằng Cải bị cọp ăn thịt. Ông Chuột thấp thỏm không yên, đi tìm khắp nơi. Bà Bưởi khóc sưng cả mắt, những lo âu chất chồng như đá núi, khiến người đàn bà bốn mươi tuổi suy sụp và ú rũ như tàu lá chuối bị héo. Lão trưởng ấp đến nhà, chọc cây gậy bộp bộp vào thành cửa và nói:

- Thằng Chuột, con mày theo Việt cộng rồi phải không?

- Tao không biết!

- Mày không biết mà tao biết, hôm nào nó về tao bảo quan bắn nát óc, rồi mày đừng trách nhé.

Ông Chuột trừng mắt nhìn kẻ phản bội, rồi săm soi lưỡi mác sáng quắc trên tay, lão trưởng áp lùi dần ra cửa rồi bỏ đi. Nghe trưởng áp nói, bà Bưởi lóe lên tia hy vọng, bà kéo ông Chuột vào buồng, thì thầm điều gì đó. Buổi chiều hôm ấy, ông Chuột và chú Mười Cương đánh xe bò vào rừng đến khúc quanh qua con đường dốc, họ chợt nghe tiếng reo thân quen:

- Cha... cha... a... ơi!

Chú Mười Cương nhảy bổ xuống xe, ôm chầm Diểu Cải trong đôi tay vạm vỡ.

- Cháu ở đâu về đây hử?

Diểu Cải nắm chặt bàn tay thô ráp của cha, ông

NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

Chuột lặng ngắm thằng con trai. Mới mấy ngày mà trông nó khác hẳn, ra dáng thanh niên, tóc cắt cao, lại có đeo quả lựu đạn bên hông nữa. Đúng là bà Bưởi linh cảm không sai.

- Con theo chỉ dẫn của má Năm lá chuối đi tìm các anh giải phóng, con xin tham gia đánh giặc, các anh chấp thuận, nhận con vào đội du kích. Xin cha mẹ tha lỗi cho con.

Ông Chuột tự hào nhìn thằng con trai, không nói không rằng ông tuột đôi giày ba ta sờn gót, lấy hai trăm đồng bạc mà bà Bưởi đưa cho ông, nghẹn ngào nói:

- Thôi con ráng theo mấy anh, mẹ con gửi tiền cho con đây. Thấy con khôn lớn, cha mẹ rất mừng.

Nói xong, ông Chuột cúi xuống xỏ đôi giày của mình vào chân con trai. Con đi lệ đi để mấy anh chờ, cha về báo tin cho mẹ con hay.

Bên bờ suối Cà Đú gần bản cũ đã có nhiều bạn chăn bò và mấy anh du kích chờ Cải, Mận cũng vào rừng tham gia bộ đội huyện...

*

* *

Âm... Âm...

Tiếng nổ kinh thiên động địa làm bật một góc lô cốt kiên cố đâu áp Đức Thắng. Bốn tên giặc chết tại chỗ. Điều Cải về... Điều Cải về... đánh giặc. Nghe bà

con xì xào khen ngợi con trai của mình, bà Bưởi nở từng khúc ruột. Bấy lâu nay xã Bình Hòa truyền đi huyền thoại về một “Kòn Trô” tên Điểu Cải, tuy còn thiếu niên mà đã có tài “Xuất quý nhập thần”. Mỗi lần nghe tiếng nổ của bộc phá hay súng bá đỗ giòn giã là sáng hôm sau, có một vài tên ác ôn đền tội. Bọn giặc ở Bình Hòa và chi khu Kiệm Tân mất ăn mất ngủ. Lão trưởng ấp mỗi lần đi ngang nhà ông Chuột là mặt mày lấm la, lấm lét, lão đã không còn hống hách như ngày xưa.

Bầm... Bầm... Bầm...

Một loạt đạn nổ vang ngay giữa chợ, mọi người nhốn nháo, những viên đạn như có mắt ghim thẳng vào ngực, ba tên lính bảo an ngã vật trên vũng máu. Một bóng người vụt qua...

- Điểu Cải, Điểu Cải - Mọi người rộ lên, những tên lính còn lại nằm rạp xuống đất, run cầm cập. Đồn trưởng bảo an tức giận đập bàn hét lên:

- Chúng mày là quân ăn hại, cả tiểu đội mà thua thằng nhóc, để nó bắn ngay giữa ban ngày, còn mặt mũi nào ăn nói với cấp trên.

Bọn giặc không thể ngờ được “thằng nhóc” mới 16 tuổi đâu ấy đã giữ chức xã đội phó đội du kích Bình Hòa.

Cặp mắt vẫn lén tia máu hung ác, tên sĩ quan ra lệnh:

- Theo tao đến nhà nó!

NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

Mười lăm phút sau, căn nhà ông Diểu Chuột bị vây kín, chỉ có bà Bưởi ở nhà, tên sĩ quan hát hảm hỏi:

- Chồng mày đâu?
- Đi rừng!
- Con mày đâu?
- Đứa nào?

Tên sĩ quan gầm lên:

- Thằng Diểu Cải!
- Nó theo cách mạng rồi, có giỏi vào rừng mà bắt nó!

- A! Con này láo... - Bốp bốp, hai báng súng giáng vào mặt của người đàn bà dân tộc, đưa hai bàn tay gạt máu mũi tràn trên mặt, bà trừng mắt nhìn tên sĩ quan.

- Mày vào rừng gọi nó về trình diện quốc gia!
- Tao không biết, tao không gọi, mày có giỏi mày đi bắt nó.
- Lôi con mẹ Thượng này về đồn cho tao - Tên sĩ quan ra lệnh.

Bà Bưởi bị bọn lính lôi đi xènх xech. Liên tục một tháng từ khi bà Bưởi bị bắt, dọc quốc lộ 20 từ cây số 86 đến 99... các địa danh như ấp chợ, Thái Hòa, Đức Thắng, liên tục bị đánh. Sau những tiếng súng nổ chỉ thấy xác bọn giặc nằm la liệt không hề thấy bóng du kích nào cả. Nhân dân xì xào Diểu Cải về... Diểu Cải về...

Bị thiệt hại nặng nề, bọn giặc đổ quân nườm nượp, chúng rào kẽm, cấm chông, gài mìn quanh nơi ở. Chi khu Kiệm Tân tung hàng trăm thám báo lùng sục khắp nơi hòng tìm ra bóng dáng của “tên du kích trẻ con” mà nhân dân tôn xưng là “Kòn Trô”. Tên phụ tá an ninh áp Cây Xăng, nổi tiếng ác ôn, không bắt được Điều Cải, nó đổ tội trên đầu dân lành. Hàng chục người bị nó chụp cho cái mũ “Việt cộng” rồi bắn chết để tâng công với cấp trên.

Một hôm, hắn đang ngồi ngả ngớn cùng mấy em gái trong quán bar bên quốc lộ 20 đầu chợ. Quờ tay trêu ghẹo các cô gái, lơ đãng nhìn tên cảnh sát đội mũ sùm sụp, đi xiêu vẹo vì say rượu bước vào quán. Đến trước mặt hắn, bất ngờ tên cảnh sát rút súng chĩa vào đầu hắn và hét lên:

- Giơ tay lên, Điều Cải đây!

Kòn Trô! Kòn Trô.... Các cô gái rú lên bỏ chạy tán loạn, chưa kịp phản ứng, họng súng lạnh ngắt như bàn tay tử thần chạm vào gáy. Chỉ trong nháy mắt, Điều Cải cùng tên phụ tá an ninh chìm vào bóng tối.

Cái tin tên phụ tá an ninh bị Điều Cải bắt đi lan nhanh như lũ quét, khiến dân làng vô cùng hả dạ. Đêm ấy, bên bờ suối Cà Dú, đội du kích quây quần nghe Điều Cải hát vang những bài ca cách mạng. Giọng hát trầm ấm của anh vang xa, khiến chim rừng cũng yên lặng lắng nghe... Sau ba tháng tra tấn dã man và dụ dỗ đủ kiểu, vẫn không khai thác được gì nên chúng dành thả bà Bưởi về nhà. Ngay trong đêm tên phụ tá

NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

an ninh bị bắt, lúc 2 giờ sáng, bà Bưởi nghe có tiếng người kêu bên cửa sổ:

- Mẹ! Mẹ...! Con về đây!

Bà Bưởi mừng rỡ mở cửa, bà ngỡ ngàng trước chàng trai cao lớn vạm vỡ như cây gỗ lim, nếu không phải do bà sinh ra bên bờ suối cách đây mười bảy mùa rẫy, bà không thể tin nó là thằng Điếu Cải của bà? Bà lập cập gọi ông Chuột dậy bắt gà làm thịt, rồi bà vui mừng ngồi nhìn thằng con trai ung dung ngồi ăn. Cây súng ngắn để trên bàn ánh thép xanh lè lạnh lẽo. Bà lẩm bẩm “Nó đúng là “Kòn trô” rồi?

Khi gà eo óc gáy sáng, Điếu Cải từ biệt cha mẹ ra đi. Sáng hôm sau, Tên đồn trưởng dắt lính về nhà bà Bưởi. Chỉ ít phút, khi tên đồn trưởng đến, chú Mười Cương dẫn dân làng đến nhà. Tên đồn trưởng đang tra hỏi bà Bưởi:

- Tôi hôm qua thằng Cải về đây phải không?
- Đúng. Nhưng nó đi rồi.
- Hừ! - Tên đồn trưởng chĩa súng vào người bà Bưởi.

Bỗng chú Mười hô vang:

- Đá đảo bắt người vô tội. Đá... đá.... đá... đá.... dân làng hô vang. Tên sĩ quan hậm hực bắn chỉ thiêng hai phát súng lên trời rồi bỏ đi, còn tên trưởng áp cup đuôi lủi mất khi dân làng vừa kéo đến.

Sau đận ấy, bọn Mỹ đổ quân về tràn ngập núi rừng, thôn xóm, chúng ruồng bố ác liệt. Mỗi người ra

khỏi áp không được mang theo bất cứ thứ gì. Đội du kích Bình Hòa tạm rút sâu vào rừng, lúc này Điều Cải được cấp trên giao nhiệm vụ làm xâ đội trưởng. Máy tháng trường anh em phải ăn chuối luộc, mì nướng cầm hơi. Máy lon gạo mẹ gói trong ruột tượng, Cải chỉ để dành nấu cháo cho người ốm. Không hề biết mùi cơm, chỉ củ mì và rau rừng vậy mà Cải vẫn sừng sững rắn chắc như gỗ lim, nhanh nhẹn như con beo rừng.

Leo lên ngọn cây quan sát, từ đàng xa, bọn Mỹ lồ nhô tràn vào bản cũ, Cải bình tĩnh ra lệnh cho anh em mai phục. Điều Lui và Điều Nghịch cài mìn dọc bờ suối. Sau đợt quần đảo của bầy đầm già, bọn địch tràn lên. Âm... âm. Bọn địch vướng mìn của du kích bên bờ suối, hàng chục tên ngã lăn quay. Bầm... bầm. Súng của du kích nổ ran, đạn từ trên trời rơi xuống, từ núi đá bắn ra, từ suối bay lên, bọn địch không biết đường đâu mà lẩn. Chúng tháo chạy như bầy ong vỡ tổ. Lần ấy, đội du kích Bình Hòa thắng lớn, thu được vô số chiến lợi phẩm.

Sau thắng lợi trận chống càn năm 1969, Điều Cải bàn với toàn đội:

- Chúng ta phải tìm ra cách hạ máy bay của địch, không thể để chúng làm chủ bầu trời được.

- Nhưng làm sao bắn tới máy bay, chúng ta đâu có cao xạ.

- Chúng bay thấp, ta cần khẩu súng này là đủ.

Cải đưa lên trước mặt anh em khẩu súng trường

tự động có tám viên đạn của Mỹ mà anh vừa thu được qua trận chống càn. Để chứng minh cho lời nói của mình, tám giờ sáng hôm sau, Điều Cải dẫn một tổ ba người nãm phục kích trên cánh đồng Chót còn gọi là vàm Tam Buông giáp giới vùng Dốc Mơ, Gia Kiệm. Cánh đồng này gần chi khu Kiệm Tân, nhiều vũng lầy lâu nay không được canh tác, lau sậy mọc um tùm. Để bảo vệ cho chi khu, máy bay trinh sát của địch thường bay rất thấp để kiểm tra. Đúng như dự kiến của anh, chừng nửa tiếng sau, một chiếc đầm già (loại máy bay trinh sát L19) xuất hiện trên bầu trời. Đảo vài vòng rồi chiếc máy bay liêng qua cánh đồng rà xuống thấp, đầm lau sậy ngã rạp do sức gió từ cánh quạt. Điều Cải tựa lưng vào gò đất, dán mắt, rê nòng súng theo đường bay con quạ đen, như ngày bé anh rê cánh nỏ theo bọn diều hâu. Đợi chiếc máy bay đảo vòng thứ hai, anh đón đầu và bóp cò... Đoành... Đoành... hai tiếng nổ đanh gọn. Chiếc máy bay trúng đạn chao đảo, phút cụm lửa rồi lao đầu xuống ruộng, một làn khói đen nghịt bốc lên cuồn cuộn. Ở trong rừng, anh em reo lên:

- Điều Cải bắn trúng máy bay rồi!

Chiến công Điều Cải tiếp thêm sức mạnh và lòng tin cho đội du kích và nhân dân. Được tin Điều Cải dùng súng trường bắn rót máy bay, Điều Mận cùng đơn vị bộ đội huyện về tăng cường với đội du kích Bình Hòa. Vài ngày sau Mận, Cải cùng lực lượng phục kích ở cây số 96 ngay trên mặt quốc lộ, lần này họ bắn rơi 1 máy bay lên thảng. Lực lượng du kích ngày càng

phát triển, những thanh thiếu niên rủ nhau vào rừng theo quân anh Cải. Cùng với sự hỗ trợ của lực lượng huyện do người bạn chăn bò ngày xưa là Diểu Mận chỉ huy, đội du kích như rồng thêm cánh. Dưới sự chỉ huy của người xã đội trưởng trẻ tuổi tài ba, đội du kích Bình Hòa liên tục tổ chức những trận phục kích dọc trục lộ 20 đầy bọn địch vào thê eo cụm. Nhờ giọng hát và biệt tài hóa trang, Diểu Cải nhiều lần giả dạng cảnh sát, người hát rong đột nhập về làng rải truyền đơn, tuyên truyền cho đội du kích. Khi bọn địch đánh hơi mò tới, anh đã biến mất. Thoắt ẩn, thoắt hiện, Diểu Cải là nỗi kinh hoàng lớn của bọn giặc. Năm 1969 Chi bộ Đảng Bình Hòa báo cho Cải một tin vui: “Diểu Cải được chọn cử tham dự “Đại hội chiến sĩ thi đua” cấp miền. Tại đại hội, các anh sờ nắn khắp người Cải, để xem vị anh hùng dân tộc Chơ - Ro ở Đồng Nai được tôn là “Kòn Trô”. Các anh hết lời khen ngợi khiến Cải đỏ bừng cả mặt. Anh luôn miệng giải thích, chiến công không phải của riêng anh, mà là của toàn đội du kích xã Bình Hòa. Đức tính khiêm tốn của Diểu Cải càng làm cho anh em quý mến. Trong đại hội, mọi người nhất trí bầu chọn anh vào phái đoàn “Những đứa con ưu tú của miền Nam” ra thăm quê Bác Hồ và miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Từ đại hội trở về đội du kích, anh em tếu tít chúc mừng. Sau khi chia quà cho mọi người, Cải ra ngồi trên tảng đá bên bờ suối dõi đôi mắt thăm thẳm về phía áp Đức Thắng, nơi cha mẹ và cô em út Diểu Muộn của anh đang thấp thỏm trong sự kềm kẹp của giặc.

Tinh ý nhận ra nỗi buồn của người bạn thuở thiếu thời, Điểu Mận đến bên hỏi han:

- Vì sao đi đại hội về mà mày không vui hở Cải?

Cải tâm sự:

- Tao được chọn ra thăm miền Bắc.

- Vậy thì phải mừng chứ!

- Mừng thì có mừng, nhưng tao đi rồi ai lo cho đội du kích. Anh em đang cần có tao, dân làng thì bị địch khủng bố ác liệt, mà không đi thì biết chừng nào có dịp, tao khó xử quá!

Điểu Mận buột miệng:

- Lo gì! Mai mốt nước nhà thống nhất mình đi!

- Ủ nhỉ? Mày giỏi lắm Mận! - Đôi mắt Điểu Cải rực sáng lên - Tao phải ở lại chiến đấu với anh em, mai này nước nhà thống nhất, tao với mày cùng về thăm quê Bác Hồ. Cởi được nỗi lo, Cải ôm vai Mận nhào xuống suối. Đôi bạn té nước đùa giỡn như cái ngày họ còn đi chăn bò bên nhau...

Trong hang đá, đồng chí Quân, khu trưởng chánh chú quan sát bắn đồ quân sự khu Kiệm Tân, chợt anh cần vụ chạy vào:

- Báo cáo anh, có xã đội trưởng Bình Hòa-Điểu Cải cần gấp anh.

- Thế à! Mời cậu ấy vào đây.

Ông vui vẻ bước ra và vỗ vập bắt tay người chiến sĩ du kích con cưng của miền Đông:

- Thế nào, cậu đã sẵn sàng chuẩn bị lên đường chưa?

Điều Cải gãi đầu ngập ngừng:

- Báo cáo anh... cho ... em ở lại ạ!

- Sao? Cậu bảo sao?

- Dạ, cho em ở lại cùng chiến đấu với đồng đội ạ!

Rồi như sợ đồng chí Quân, khu trưởng ngắt lời, anh trình bày một mạch lý lẽ xin ở lại của mình. Người chỉ huy già gật gù lắng nghe, rồi ông vỗ vai anh:

- Hoan hô tinh thần chiến đấu của cậu!

Nói xong, ông rút khẩu súng ngắn đeo bên hông tặng anh. Cải nâng niu cây súng, ngắm nghía, rồi đưa trả lại người chỉ huy và nói:

- Xin anh cho em cây AR15 để em đánh thắng vào yếu khu Bình Hòa để trừng bị bọn ác ôn ạ!

- Được! Ông trao cho Cải khẩu súng AR 15, tiễn Cải ra về với lòng tin tưởng vào người chiến sĩ trẻ tuổi.

Thực hiện lời hứa với người chỉ huy, một buổi sáng đẹp trời giữa tháng mười năm 1969, anh dẫn đội du kích cùng lực lượng công an vũ trang địa phương tạo thành gọng kìm bằng hai mũi tiến công đánh thắng vào yếu khu Bình Hòa. Chưa đầy một giờ chiến đấu,

quân địch đã tháo chạy tan tác, đội du kích làm chủ yếu khu Bình Hòa mấy giờ liền.

Sau thất bại thảm hại ấy, bọn địch tức tối điêu cả xe tăng về càn quét. Đạn súng trường bắn vào xe như tên bắn vào da voi, đội du kích bị thiệt đáng kể. Bọn địch càn xe tăng dùng đại liên quét rát rạt, biết chưa thể chống trả được, Điều Cải ra lệnh cho đội tạm thời rút sâu vào rừng để bảo toàn lực lượng. Được thế, bọn địch lộng hành, chúng càn quét cướp bóc và liên tục khủng bố các gia đình “thân cộng”. Nhiều đêm, Điều Cải không thể chợp mắt, anh hốc hác đi trông thấy, nhìn anh lúc này không ai dám nghĩ anh chỉ mới bước qua tuổi mười tám. Vừa tức giận bọn giặc, vừa lo cho gia đình, Cải thường leo lên mỏm đá, phóng ánh mắt tóe lửa hận thù về phía đồn giặc. Biết tâm trạng của bạn, Mận hiến kế:

-Muốn diệt tăng phải có mìn chống tăng.

- Mìn ở đâu bây giờ?

- Tao nghe nói ở trong rừng chiến khu Đ có công xưởng của quân ta chuyên chế tạo mìn chống tăng.

- Tao sẽ đi đến đó.

- Nhưng xa lắm.

- Xa cũng đi - Điều Cải quyết tâm.

Ngay trong đêm Cải chia tay đồng đội, mang gùi lên đường về công xưởng trong chiến khu Đ. Sau ba ngày đêm băng rừng, lội suối Cải quay về căn cứ Cà Đú

với cái gùi nặng trĩu trên vai. Năm quả mìn vuông vức như lớp bánh chưng được ngụy trang dưới bó lá giang.

Sau dịp Tết nguyên đán Canh Tuất, xe tăng bọn Mỹ lại rầm rộ tiến vào rừng. Lần này có vũ khí trong tay, đội du kích Bình Hòa tự tin hơn. Du kích mai phục quanh đồi. Dự kiến đường xe tăng đi, Cải bố trí chôn ba quả mìn ở những vị trí quan trọng. Năm chiếc xe tăng dàn hàng ngang tiến vào căn cứ, ba chiếc đầu rẽ quanh ngọn đồi, hai chiếc rẽ phải, một rẽ trái đúng như dự kiến của Cải.

Âm... âm... âm! Ba tiếng nổ đinh tai, núi rừng rung chuyển, đá trên đồi bị chấn động, nứt toác ra, đổ xuống rào rào. Ba chiếc xe lật tung... Lần đầu tiên sử dụng mìn, đội du kích Bình Hòa đã giành thắng lợi vang dội. Ba mươi sáu tên lính Mỹ bỏ xác ngay tại trận. Hàng chục tên bị thương. Huyện gởi thư khen ngợi Điều Cải và đội du kích của anh.

Sau mỗi trận đánh, anh trở về cứ, ung dung ngả mình trên tảng đá ngắm trời xanh, ca những bài vọng cổ yêu thích và mơ một ngày đất nước thống nhất, anh sẽ ra miền Bắc, thăm quê Bác Hồ...

*

* *

- Nhưng anh ấy đã không thể ra miền Bắc được nữa!

Ông Điều Mận buồn rầu nói với tôi, như để giấu xúc động, ông đưa tay bóc quả chôm chôm.

- Anh Cái hát hay lắm, hồi đó bọn tôi nghe anh hát, đứa nào cũng mê - Bà Huệ vợ của ông Mận chen vào. Dấy chùm chôm chôm về phía tôi rồi bà nói tiếp: Chung tôi là bè bạn thân thiết với nhau, hồi đó tôi làm y tá trong rừng, ông Mận nhà tôi và anh Cái thương nhau lắm, cả hai lại hao hao giống nhau, nên có người lầm tưởng họ là anh em, có điều anh Cái cao to hơn.

Nghe bà Huệ nói, tôi nhớ lúc ghé ủy ban xã Túc Trung hỏi thăm về anh hùng Diều Cái, một cán bộ xã bảo với tôi: "Bây giờ ông Mận là anh của anh hùng Diều Cái còn sống trong cây số 94 anh vào đó mà tìm". Lạ thật, cho đến bây giờ vẫn có người nhầm họ là anh em. Tiễn tôi đi, anh cán bộ còn nói với theo "ông Mận cùng ông Cái bắn rơi máy bay Mỹ đó". Tôi ngập ngừng hỏi ông Mận:

- Thế anh hùng Diều Cái hy sinh trong trường hợp nào ạ?

Nắng rực lên trên các tàng cây chôm chôm, tiếng chim ríu rít, vài giọt nắng rớt trên bộ ngực vồng rắn chắc của ông Mận, tôi nghĩ "có lẽ khung cảnh này chắc hẳn giống trong rừng hồi xưa lắm!"

- Đó là một ngày buồn lớn của cả đội du kích và nhân dân Bình Hòa - Giọng ông Mận trầm hambio-Tôi nhớ rõ hôm đó là ngày 24 tháng 3 năm 1970. Diều Cái dẫn một tổ bốn người đi tác chiến. Nghe tin địch lùng sục bắt bớ bà con trong áp Thái Hòa, anh băng theo ngõ tắt ra đường cái chặn đánh địch... không

ngờ... -Ông Mận lại ngập ngừng dường như ông không muốn nhớ lại chuyện đau lòng ấy...

Bà Huệ tiếp lời chồng:

- Anh bị trúng mìn định hướng của địch gài, ánh cùng đồng đội anh dũng hy sinh gần lô đá, do có nội phản chỉ điểm, chứ dễ gì mà chúng giết được anh Cải, ánh tài lầm! Tên nội phản sau đó bị quân ta trừng trị đích đáng.

- Kẻ phản bội đó tên gì? - Tôi tò mò hỏi.

- Không nhớ! -Ông Mận trả lời.

- Ông không nhớ đâu - Bà Huệ tiếp lời chồng - Ông chẳng nhớ gì, ngay cả chiến tích của mình mà ông còn không nhớ. Sau khi anh Cải hy sinh, ông về thay anh Cải làm xã đội trưởng cho đến sau ngày giải phóng.

- Dù sau ngày thống nhất đất nước, anh Cải mới được phong anh hùng, nhưng trong lòng chúng tôi, anh đã là vị anh hùng ngay từ khi anh còn sống. Chiến công của tôi có đáng gì so với ánh.

Quả đúng như lời ông Mận nói, trước lúc đến đây, tôi ngồi uống cà phê trong quán cạnh ngôi trường mang tên anh. Nghe tôi hỏi về anh hùng Điều Cải, chị chủ quán kể vanh vách chiến công của anh. Ra về lòng tôi cứ mãi thắc mắc:

- Lạ thật! Ông Mận chẳng nhớ nổi những chiến công của mình mà luôn luôn nhớ rõ mọi chuyện của anh hùng Điều Cải?.